

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân khu vực biên giới ở tỉnh Kon Tum

■ PHẠM VĂN CHUNG (*)

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật (PBTPL), nhằm nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho cán bộ và nhân dân là nhiệm vụ rất khó khăn. Đặc biệt, việc PBPL cho cán bộ, nhân dân ở vùng biên giới lại càng khó khăn hơn, đòi hỏi người làm công tác tuyên truyền vừa phải nhiệt tình, tận tụy với công việc, vừa phải luôn sáng tạo, đổi mới phương pháp và cách thức tuyên truyền phù hợp để pháp luật thực sự đi vào thực tế cuộc sống của người dân trên địa bàn.

Tỉnh Kon Tum nằm ở phía bắc Tây Nguyên, điểm tiếp giáp giữa ba nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia, nơi có vị trí chiến lược về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng. Kon Tum có 3 huyện với 10 xã chung đường biên giới với hai nước bạn, dài trên 246 km. Toàn tỉnh có khoảng 54% số dân là đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó chủ yếu cư trú ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Trong điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, những người dân cư trú ở vùng biên giới còn khó khăn hơn nhiều lần.

Những năm vừa qua, tỉnh Kon Tum chú trọng đẩy mạnh công tác PBTPL cho người dân ở khu vực biên giới. Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến cán bộ, nhân dân vùng biên giới như Luật Biên giới quốc gia; Luật Đất đai; Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản pháp luật liên quan tới Hiệp định về cấm mìn và phân

định đường biên giới mà Việt Nam đã ký kết với các nước láng giềng.

Để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương như Chỉ thị số 32/CT-TW của Ban Bí thư (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Thông báo số 74/TB-TW ngày 11/5/2007 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW... Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 07/CT/TU ngày 1/8/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành tư pháp, Kế hoạch số 36/KH-TU ngày 13/02/2004 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW.

Sau khi có Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định số 1213/2004/QĐ-UBND ngày 18/8/2004 về Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh từ năm 2004 đến 2007, trong đó chú trọng đến việc PBTPL cho nhân dân các xã biên giới.

Với chủ trương hướng mạnh mọi hoạt động của cơ quan nhà nước về cơ sở, ngay từ năm 1997, Tỉnh ủy Kon Tum đã ban hành Nghị quyết 01 (nay là Nghị quyết 04) về việc cử các ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện giúp các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trong đó việc giúp đỡ các xã biên giới được ưu

(*) Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum

tiên hàng đầu. Các đơn vị này thường xuyên tổ chức tuyên truyền pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước cho người dân ở địa bàn nói trên. Hỗ trợ kinh phí để làm phong phú thêm các loại tài liệu pháp luật cho người dân, nhất là việc xây dựng tủ sách pháp luật ở xã. Sở Tư pháp thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác PBTTP cho đội ngũ cán bộ chủ chốt và cán bộ tư pháp, hộ tịch chuyên trách cấp xã làm nòng cốt cho công tác PBTTP ở cơ sở, trong đó đặc biệt chú trọng đến các xã khu vực biên giới. Ngoài ra, hàng năm ở các huyện biên giới đều tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền pháp luật cho cán bộ Mặt trận, đoàn thể, già làng, trưởng bản để giúp họ trong việc tham gia PBTTP ở cơ sở.

Phương châm lựa chọn PBTTP là tập trung vào những nội dung mà người dân cần, liên quan trực tiếp đến người dân nhằm kích thích tính tự giác học tập, tự giác tìm hiểu pháp luật, ý thức tự giác tuân thủ pháp luật của người dân vùng biên giới. Sở Tư pháp đã chủ trì phối hợp cùng Sở Văn hóa - Thông tin (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Bưu điện tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện luân chuyển sách, báo pháp luật giữa tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn, điểm Bưu điện - Văn hóa xã, với ngân sách pháp luật của các Đồn Biên phòng. Đến nay, 100% số xã biên giới trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã xây dựng được tủ sách pháp luật, với bốn bộ sách theo quy định và số lượng đầu sách tương đối phong phú, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật, cung cấp, bổ sung kiến thức pháp luật cho cán bộ, nhân dân địa phương.

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ tỉnh ủy về việc tổ chức cho các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh kết nghĩa với các Đồn Biên phòng đóng tại các xã biên giới, qua hơn ba năm triển khai đã mang lại kết quả bước đầu rất đáng khích lệ. Các đơn vị "kết nghĩa" phối hợp cùng các Đồn Biên phòng tổ chức PBTTP cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn đóng quân; đã tổ chức nhiều đợt giao lưu văn nghệ, lồng ghép tuyên truyền pháp luật cũng như các

cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về truyền thống Quân đội nhân dân, Bộ đội Biên phòng... Sở Tư pháp đã chỉ đạo cho Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh đẩy mạnh hoạt động trợ giúp pháp lý lưu động đến các xã biên giới. Đến nay, hầu hết các thôn, làng ở các xã biên giới đã được trợ giúp pháp lý ít nhất từ một lần trở lên, góp phần nâng cao trình độ pháp luật và giúp nhân dân thực hiện tốt hơn quyền và nghĩa vụ của mình.

Việc phổ biến pháp luật trên báo, đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng phục vụ đối tượng là người dân tộc thiểu số, người dân cư trú vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới được chú trọng tăng cường. Các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền pháp luật được đăng tải phát sóng thường xuyên trên các báo, tạp chí của địa phương cả bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc thiểu số. Ở các địa phương các đài phát thanh truyền hình, truyền thanh cơ sở chú trọng tăng thời lượng phát sóng phát thanh PBTTP cho đồng bào vùng biên giới.

Có thể khẳng định rằng công tác PBTTP cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Kon Tum thời gian qua cơ bản đáp ứng được yêu cầu và đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng. Việc PBTTP cho người dân được lồng ghép với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và các lễ hội văn hóa, qua đó phát huy vai trò của tủ sách pháp luật; hương ước, quy ước; trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở. Nội dung tuyên truyền có chọn lọc, ngoài việc tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến biên giới quốc gia, còn chú trọng tuyên truyền các văn bản có liên quan đến tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và đời sống nhân dân. Nhận thức về trách nhiệm PBTTP của cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sự thay đổi, cơ bản khắc phục được tình trạng PBTTP mang tính hình thức, phong trào. PBTTP ở khu vực biên giới đã trực tiếp củng cố và tăng cường niềm tin của cán bộ, nhân dân với Đảng, chính quyền; xây dựng khối đoàn kết cộng đồng; ổn định tình hình chính trị, củng cố an ninh, quốc

phòng ở vùng biên. Ngoài ra, còn góp phần cùng với các nước bạn Lào và Cam-pu-chia xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, thúc đẩy sự giao lưu văn-hóa, chính trị, văn hóa, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Qua thực tiễn triển khai công tác PBTTP cho nhân dân khu vực biên giới, chúng tôi nhận thấy cần áp dụng một số giải pháp sau đây nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này đối với người dân ở khu vực biên giới trong thời gian tới:

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện thể chế về công tác PBTTP nói chung và cho nhân dân vùng biên giới nói riêng. Trong đó, đề cao trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị “đỡ đầu”, “kết nghĩa” với các xã biên giới và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác PBTTP. Có sự phối hợp chặt chẽ, quy định rõ trách nhiệm giữa các ngành, đoàn thể; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là cấp cơ sở trong công tác PBTTP.

- Phát huy vai trò xung kích, chủ công của

lực lượng bộ đội biên phòng trong công tác TTPBPL cho người dân ở khu vực biên giới. Bởi đây là lực lượng thường trực, tại chỗ, gần dân lại có kiến thức pháp luật nên rất thuận tiện trong việc triển khai công tác tuyên truyền pháp luật cho người dân, nhất là các văn bản pháp luật có liên quan đến khu vực biên giới.

- Tăng cường đầu tư về nguồn lực, kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho chính quyền cơ sở. Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở để sử dụng đội ngũ này làm công tác PBTTP cho nhân dân vùng biên giới.

- Đa dạng hóa các hình thức PBTTP, trong đó chú trọng lồng ghép tuyên truyền pháp luật với sinh hoạt lễ hội; bài trừ hủ tục, mê tín dị đoan; củng cố hoạt động hòa giải cơ sở; thực hiện tốt hương ước, quy ước ở thôn, làng; tăng cường trợ giúp pháp lý lưu động đến tận cơ sở ●

Yên Bái đẩy mạnh...

(Tiếp theo trang 19)

cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Sơ kết, đánh giá công tác thực hiện cơ chế “một cửa” tại các cấp chính quyền tìm ra những khó khăn, vướng mắc để đề xuất các biện pháp xử lý cho phù hợp với tình hình địa phương. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính trên các lĩnh vực có liên quan đến giải quyết công việc đối với tổ chức và cá nhân ở các cấp chính quyền để đưa vào thực hiện theo cơ chế “một cửa”. Đối với các lĩnh vực đã thực hiện theo cơ chế “một cửa”, lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiêm túc thực hiện sự phối kết hợp trong việc giải quyết công việc theo đúng thời gian quy định để bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện đúng trách nhiệm với tổ chức và công dân. Việc niêm yết công khai các nội dung công việc, thủ tục về hồ sơ, quy trình giải quyết, thời gian giải

quyết, phí, lệ phí phải được thực hiện đầy đủ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về công tác CCHC, công khai hoá những nội dung công việc được giải quyết theo cơ chế “một cửa”, trong đó tập trung chủ yếu vào cấp chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức của người dân, làm rõ mục đích, yêu cầu việc thực hiện cơ chế “một cửa”, tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên hệ giải quyết công việc của người dân nơi cư trú. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho công chức tại bộ phận “một cửa” phải được đưa vào kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm của tỉnh để nâng cao trình độ, cập nhật thông tin liên quan đến nội dung giải quyết công việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; hàng năm sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước hỗ trợ cho việc thực hiện chương trình CCHC của tỉnh nói chung và triển khai thực hiện cơ chế một cửa của các cơ quan, đơn vị đạt hiệu quả cao và thiết thực ●